

CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ (HSX: DGW)

Nguyễn Đức Thành Nhân, CFA
 Trưởng nhóm Phân tích cơ bản
 Email: nhanndt@fpts.com.vn
 Điện thoại: 1900 6446 - Ext: 7580

Người phê duyệt báo cáo:
Nguyễn Ngọc Đức, CFA
 Trưởng phòng Phân tích đầu tư


Thông tin giao dịch (23/03/2026)

Giá hiện tại (VND/cp)	40.600
Giá cao nhất 52 tuần (VND/cp)	56.000
Giá thấp nhất 52 tuần (VND/cp)	28.316
Số lượng CP niêm yết (triệu cp)	221
Số lượng CP lưu hành (triệu cp)	221
KLGD bình quân 30 ngày (cp)	3.194.918
% sở hữu nước ngoài	21,3%
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	9.018,5
P/E trailing 12 tháng (lần)	16,39x
EPS trailing 12 tháng (VND/cp)	2.477

Tổng quan doanh nghiệp

Tên	CTCP Thế Giới Số
Địa chỉ	Tầng 15, Tòa nhà Etown Central, Số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh
Doanh thu chính	Phân phối máy tính xách tay & máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị văn phòng và gia dụng
Chi phí chính	Dịch vụ phát triển thị trường (MES)
Lợi thế cạnh tranh	Rủi ro tỷ giá, rủi ro mất độc quyền phân phối
Rủi ro chính	Rủi ro tỷ giá, rủi ro mất độc quyền phân phối

Giá hiện tại:	40.600	Khuyến nghị MUA
Giá mục tiêu:	54.400	
Tăng/(giảm):	+34,0%	

TĂNG TRƯỞNG MẠNH MẼ

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** đối với cổ phiếu DGW với giá mục tiêu là **54.400 VND/cp**, cao hơn **34,0%** so với giá đóng cửa ngày 23/03/2026 (bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền FCFE và FCFF). Các luận điểm đầu tư như sau:

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ:
➤ MTXT & MTB và điện thoại di động dự kiến hưởng lợi từ tình trạng thiếu hụt RAM

Năm 2026, doanh thu MTXT & MTB và điện thoại di động dự kiến đạt 9.200 tỷ đồng (+9,6% YoY) và 10.200 tỷ đồng (+9,0% YoY), nhờ giá bán các sản phẩm này gia tăng bởi tình trạng thiếu hụt RAM.

Giai đoạn 2026-2031F, doanh thu MTXT & MTB và điện thoại di động dự báo gia tăng lần lượt +8,7%/năm và +7,8%/năm. Động lực tăng trưởng của mảng MTXT & MTB đến từ giá bán cải thiện theo đà tăng của giá RAM và xu hướng cao cấp hóa. Động lực tăng trưởng của điện thoại di động đến từ gia tăng mức độ thâm nhập của hãng Motorola (phân phối trong Q4/2025) và gia tăng thị phần của Xiaomi trong điện thoại Android nhờ lợi thế về hiệu năng trên giá bán ([Chi tiết](#)).

➤ Triển vọng mảng thiết bị văn phòng tích cực nhờ xu hướng gia tăng đầu tư vào trung tâm dữ liệu

Doanh thu thiết bị văn phòng năm 2026 dự kiến đạt 7.815 tỷ đồng (+26,1% YoY) và tăng trưởng +16,5%/năm trong giai đoạn 2026-2031F, với động lực tăng trưởng chính đến từ máy chủ, máy trạm và giải pháp năng lượng (54,9% doanh thu), nhờ xu hướng đầu tư vào trung tâm dữ liệu của các công ty công nghệ (VNG, VCCorp), các nhà mạng viễn thông (Viettel, VNG, CMC, VNPT) và chính phủ ([Chi tiết](#)).

➤ Thiết bị gia dụng có tiềm năng tăng trưởng lớn

Doanh thu thiết bị gia dụng đạt 2.550 tỷ đồng (+46,5% YoY) và tăng trưởng +13,7%/năm trong giai đoạn 2026-2031F nhờ mở rộng (1) mạng lưới phân phối sang các kênh truyền thống và danh mục sản phẩm, và (2) gia tăng thị phần của các sản phẩm hiện hữu như tivi và tủ lạnh của Xiaomi với lợi thế về thiết kế, giá thành và hệ sinh thái đi kèm ([Chi tiết](#)).

RỦI RO ĐẦU TƯ:

- Rủi ro xung đột Mỹ-Iran leo thang có thể làm trầm trọng tình trạng thiếu hụt chip nhớ ([Chi tiết](#)).
- Tiến độ triển khai mảng phân phối dầu nhờn ([Chi tiết](#)).

A. CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH Q4/2025

Trong Q4/2025, doanh thu thuần và LNST của DGW lần lượt đạt 7.990 tỷ đồng (+36,4% YoY) và 162 tỷ đồng (+10,3% YoY). Trong đó, động lực tăng trưởng đến từ (1) mảng MTXT và MTB nhờ nhu cầu nâng cấp máy tính tích hợp AI và giá bán cải thiện theo đà tăng của giá RAM, (2) mảng thiết bị văn phòng nhờ nhu cầu máy chủ, máy trạm cho trung tâm dữ liệu gia tăng, và (3) mảng thiết bị gia dụng nhờ mở rộng kênh phân phối và danh mục sản phẩm.

Nhìn chung năm 2025, doanh thu thuần và LNST của DGW đạt lần lượt 26.632 nghìn tỷ (+20,6% YoY) và 555 tỷ đồng (+23,7% YoY), tương ứng hoàn thành 105% và 106% kế hoạch năm.

DVT: Tỷ đồng	4Q2025	% YoY	2025	% YoY	Diễn giải 4Q2025
Doanh thu thuần	7.990	+36,4%	26.632	+20,6%	Động lực tăng trưởng của từng mảng như sau: MTXT và MTB: Tăng trưởng nhờ (1) nhu cầu nâng cấp máy tính tích hợp AI cùng với xu hướng chuyển đổi số và (2) giá bán tăng lên theo đà tăng của giá thành của bộ nhớ RAM. Điện thoại di động: Tăng trưởng nhờ nhu cầu tiêu thụ Iphone 17 gia tăng và thêm nhãn hàng Motorola trong Q4/2025. Thiết bị văn phòng: Tăng trưởng ở (1) mảng máy chủ, máy trạm và giải pháp năng lượng (+65,8% YoY) khi nhu cầu chuyển đổi số và trung tâm dữ liệu bùng nổ và (2) thiết bị IoTs (+46,0% YoY) khi nhu cầu sử dụng thiết bị đeo thông minh để theo dõi sức khỏe gia tăng. Thiết bị gia dụng: Tăng trưởng nhờ mở rộng mạng lưới phân phối (hợp tác thêm với các nhà bán lẻ truyền thống) và danh mục sản phẩm (Funiki và Cuckoo trong Q2/2025, các sản phẩm gia dụng lớn của Xiaomi trong Q3/2025). Hàng tiêu dùng: Giảm nhẹ do các sản phẩm hiện hữu không có nhiều lợi thế cạnh tranh.
<i>MTXT và MTB</i>	2.008	+75,5%	8.397	+33,7%	
<i>Điện thoại di động</i>	3.210	+19,5%	9.357	-2,3%	
<i>Thiết bị văn phòng</i>	1.910	+39,7%	6.194	+41,2%	
<i>Thiết bị gia dụng</i>	567	+55,8%	1.741	+75,3%	
<i>Hàng tiêu dùng</i>	295	-0,7%	943	+12,3%	
LNG	692	+14,0%	2.311	+12,4%	Biên LNG giảm -1,7 đpt YoY do ảnh hưởng tiêu cực của tỷ giá khi VND/USD tăng +4,3% YoY.
<i>- Biên LNG</i>	8,7%	-1,7 đpt	8,7%	-0,6 đpt	
Chi phí bán hàng	346	-3,1%	1,369	+6,5%	Tỷ lệ chi phí bán hàng/DTT giảm do tiết giảm chi phí quảng cáo trong bối cảnh nhu cầu các sản phẩm tăng cao.
<i>- Chi phí BH/DTT</i>	4,3%	-1,8 đpt	5,1%	-8,3 đpt	
Chi phí QLDN	58	-10,7%	224	-8,3%	
<i>- Chi phí QLDN/DTT</i>	0,7%	-0,4 đpt	0,8%	-0,3 đpt	
LN HĐKD	289	+55,1%	719	+36,5%	
Doanh thu tài chính	79	+41,7%	277	+44,7%	
Chi phí tài chính	155	+133,1%	346	+112,6%	Chi phí tài chính tăng do phát sinh khoản lỗ chưa hiện 90,8 tỷ đồng (cùng kỳ không phát sinh) từ việc đánh giá lại khoản mục chứng khoán kinh doanh
<i>- Chi phí lãi vay</i>	40	+42,7%	151	+57,2%	
LNTT	211	+11,8%	673	+18,4%	
LNST	162	+10,3%	555	+23,7%	
<i>- Tỷ suất LNST</i>	2,0%	-0,5 đpt	2,1%	+0,1 đpt	
LNST CĐ cty mẹ	160	+13,8%	548	+23,4%	

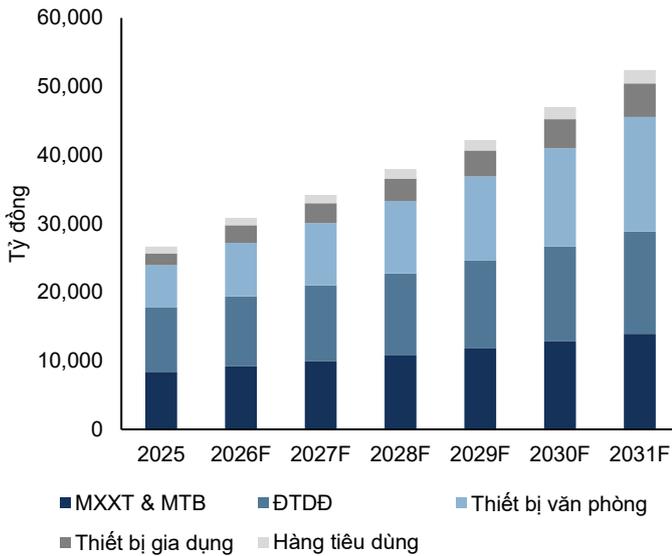
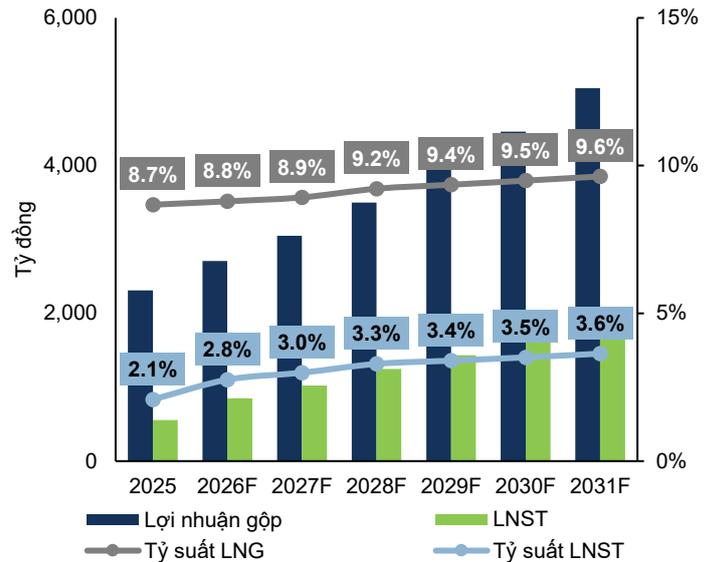
Nguồn: DGW, FPTS tổng hợp

B. TRIỂN VỌNG KẾT QUẢ KINH DOANH TRONG Q1/2026F

Chúng tôi dự báo doanh thu thuần và LNST của DGW trong Q1/2026 lần lượt đạt 7.600 tỷ đồng (+37,7% YoY) và 203 tỷ đồng (+90,8% YoY), với các động lực tăng trưởng tương tự như trong Q4/2025, bao gồm (1) mảng MTXT và MTB, (2) thiết bị văn phòng và (3) thiết bị gia dụng. Các số liệu KQKD dự phóng trong Q1/2026 và diễn giải chi tiết được tóm tắt trong bảng sau:

ĐVT: Tỷ đồng	1Q2026	% YoY	Diễn giải 1Q2026
Doanh thu thuần	7.600	+37,7%	Động lực tăng trưởng của từng mảng như sau:
<i>MTXT và MTB</i>	<i>2.100</i>	<i>+51,0%</i>	MTXT và MTB: Tăng trưởng nhờ giá bán tăng lên theo đà tăng của giá bộ nhớ RAM.
<i>Điện thoại di động</i>	<i>2.600</i>	<i>+16,3%</i>	Điện thoại di động: Tăng trưởng nhờ giá bán tăng lên theo đà tăng của giá bộ nhớ RAM và thêm nhãn hàng Motorola trong Q4/2025.
<i>Thiết bị văn phòng</i>	<i>2.000</i>	<i>+57,0%</i>	Thiết bị văn phòng: Tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ máy chủ, máy trạm, thúc đẩy bởi nhu cầu chuyển đổi số và trung tâm dữ liệu và thêm nhãn hàng H3C trong Q4/2025.
<i>Thiết bị gia dụng</i>	<i>650</i>	<i>+62,1%</i>	Thiết bị gia dụng: Tăng trưởng nhờ mở rộng mạng lưới phân phối sang kênh bán lẻ truyền thống.
<i>Hàng tiêu dùng</i>	<i>250</i>	<i>+13,6%</i>	Hàng tiêu dùng: Suy giảm cho các sản phẩm hiện hữu không có nhiều lợi thế cạnh tranh
LNG	692	+39,6%	Biên LNG cải thiện nhờ gia tăng tỷ trọng trong doanh thu của các mảng có biên LNG cao.
- <i>Tỷ suất lợi nhuận gộp</i>	<i>8,8%</i>	<i>+0,1 đpt</i>	
Chi phí bán hàng	335	+41,6%	
- <i>Chi phí bán hàng/DTT</i>	<i>4,4%</i>	<i>+0,1 đpt</i>	
Chi phí quản lý DN	78	+40,9%	
- <i>Chi phí quản lý DN/DTT</i>	<i>1,0%</i>	<i>-0,1 đpt</i>	
LN HĐKD	268	+42,3%	
Doanh thu tài chính	62	+20,8%	
Chi phí tài chính	78	-25,4%	
- <i>Chi phí lãi vay</i>	<i>46</i>	<i>+66,8%</i>	
LNTT	253	+84,3%	
LNST	203	+90,8%	
- <i>Tỷ suất LNST</i>	<i>2,7%</i>	<i>+0,7 đpt</i>	
LNST CĐ công ty mẹ	201	+90,0%	

Nguồn: DGW, FPT S dự phóng

C. TRIỂN VỌNG KẾT QUẢ KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2026-2030F [\(Quay lại\)](#)
Biểu đồ 1. Dự phóng cơ cấu doanh thu của DGW (2025-2031F)

Biểu đồ 2. Dự phóng LNG & LNST của DGW (2025-2031F)


Nguồn: FPT S dự phóng

Chúng tôi dự phóng doanh thu thuần và LNST của DGW năm 2026 đạt 30.825 tỷ đồng (+15,7%) và 850 tỷ đồng (+53,1% YoY), và lần lượt tăng trưởng với CAGR = +11,2%/năm và +17,5%/năm trong giai đoạn 2026-2031F. Mức dự phóng năm 2026 của báo cáo này cao hơn 7,8% về doanh thu và 32,2% về LNST so với [Báo cáo cập nhật định giá DGW T01/2025](#), chủ yếu nhờ triển vọng mảng MTXT và MTB, thiết bị văn phòng và thiết bị gia dụng tích cực hơn.

Động lực tăng trưởng doanh thu thuần đến từ (1) mảng MTXT và MTB và điện thoại di động nhờ hưởng lợi về giá bán từ việc thiếu hụt RAM, (2) mảng thiết bị văn phòng nhờ nhu cầu máy chủ, máy trạm bùng nổ theo nhu cầu xây dựng trung tâm dữ liệu phục vụ cho AI, và (3) mảng thiết bị gia dụng nhờ gia tăng thị phần của tủ lạnh và điều hòa Xiaomi. Thông tin dự phóng chi tiết của tất cả các mảng được trình bày dưới đây:

MTXT và MTB: Năm 2026, doanh thu MTXT và MTB dự kiến đạt 9.200 tỷ đồng (+9,6% YoY), chủ yếu do giá thành sản phẩm MTXT dự báo tăng +17% YoY khi các linh kiện bộ nhớ (thường chiếm ~16% giá thành) dự kiến tăng +130% YoY (theo Gartner). Nguyên nhân đến từ tình trạng thiếu hụt bộ nhớ cho các thiết bị điện tử tiêu dùng (RAM, SSD, HDD, thẻ nhớ) khi các nhà sản xuất bộ nhớ lớn như Samsung, SK Hynix và Micron (chiếm tổng cộng hơn 90% thị phần bộ nhớ) ưu tiên sản xuất bộ nhớ cho các trung tâm dữ liệu (HBAM) trong bối cảnh nhu cầu về AI bùng nổ với biên lợi nhuận cao hơn đáng kể so với bộ nhớ cho tiêu dùng truyền thống. Ngược lại, chúng tôi dự báo sản lượng tiêu thụ có thể sẽ giảm do người tiêu dùng và doanh nghiệp chọn giữ lại phần cứng hiện có thay vì chi tiền nâng cấp.

Giai đoạn 2026-2031F, doanh thu MTXT và MTB dự kiến tăng trưởng +8,7%/năm khi giá MTXT dự kiến vẫn sẽ cải thiện ít nhất cho tới cuối năm 2027 theo (1) xu hướng tăng của giá RAM khi nguồn cung vẫn sẽ thiếu hụt bởi (i) các nhà máy mới sản xuất chip nhớ (linh kiện quan trọng nhất của bộ nhớ) dự kiến mới đi vào hoạt động ổn định trong giai đoạn 2027-2028 và (ii) nhu cầu đầu tư ồ ạt vào trung tâm dữ liệu cho AI dần hạ nhiệt, và (2) xu hướng cao cấp hóa (máy tính xách tay tích hợp AI hay gaming) vẫn tiếp diễn.

Điện thoại di động: Năm 2026, doanh thu điện thoại di động dự kiến sẽ đạt 10.200 tỷ đồng (+9,0% YoY) nhờ giá bán trung bình của điện thoại thông minh dự kiến sẽ tăng +14,0% YoY do giá thành bộ nhớ tăng mạnh (theo IDC). Tuy nhiên, sản lượng tiêu thụ sẽ giảm nhẹ khi người dùng sẽ chọn mua máy đã qua sử dụng hoặc tân trang thay vì mua máy mới.

Giai đoạn 2026-2031F, doanh thu điện thoại di động dự kiến sẽ tăng trưởng ở mức CAGR = +7,8%/năm, tăng trưởng cao hơn ngành (+7,5%/năm) nhờ (1) gia tăng mức độ thâm nhập của Motorola (bắt đầu phân phối trong Q4/2025) và (2) Xiaomi tiếp tục gia tăng thị phần trong phân khúc điện thoại Android nhờ sự vượt trội về hiệu năng so với giá bán.

Thiết bị văn phòng: Doanh thu thiết bị văn phòng năm 2026 dự kiến đạt 7.815 tỷ đồng (+26,1% YoY) và tăng trưởng +16,5%/năm trong giai đoạn 2026-2031F, với động lực tăng trưởng chính đến từ thiết bị IoTs (23,9% doanh thu) và máy chủ, máy trạm và giải pháp năng lượng (54,9% doanh thu). Đối với thiết bị IoTs, doanh thu mảng này dự kiến đạt 1.750 tỷ đồng (+18,2% YoY) năm 2026 và tăng trưởng 14,3%/năm trong giai đoạn 2026-2031F nhờ làn sóng tích hợp AI trên thiết bị đeo tay và nhu cầu theo dõi sức khỏe ngày càng gia tăng. Đối với máy chủ, máy trạm và giải pháp năng lượng, doanh thu mảng này dự kiến đạt 4.700 tỷ đồng (+38,2% YoY) và tăng trưởng +19,1%/năm trong giai đoạn 2026-2031F nhờ (1) xu hướng đầu tư vào trung tâm dữ liệu của các công ty công nghệ (VNG, VCCorp), các nhà mạng viễn thông (Viettel, VNG, CMC, VNPT) và chính phủ và (2) mở rộng danh mục sản phẩm (thêm nhãn hàng H3C trong Q4/2025).

Thiết bị gia dụng: Doanh thu thiết bị gia dụng đạt 2.550 tỷ đồng (+46,5% YoY) và tăng trưởng +13,7%/năm trong giai đoạn 2026-2031F nhờ mở rộng (1) mạng lưới phân phối (sang các kênh truyền thống) và danh mục sản phẩm và (2) gia tăng thị phần của các sản phẩm hiện hữu, đặc biệt là các thiết bị gia dụng lớn như tivi và tủ lạnh của Xiaomi với lợi thế về thiết kế, giá thành và hệ sinh thái đi kèm.

Hàng tiêu dùng: Doanh thu hàng tiêu dùng đạt 1.060 tỷ đồng (+12,4% YoY) và tăng trưởng 13,2%/năm trong giai đoạn 2026-2031F. Mức tăng trưởng này thấp hơn kì vọng của DGW do chưa tìm kiếm được nhãn hàng đủ lớn khi đặc thù phân phối trong mảng hàng tiêu dùng chỉ thay đổi nhà phân phối khi có sản phẩm mới hoặc nhà pp hiện tại có vấn đề.

Động lực tăng trưởng của LNST đến từ (1) biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 8,79% (2025) lên 9,63% (2031F) khi cơ cấu sản phẩm chuyển dịch sang các sản phẩm có biên lợi nhuận cao và (2) tỷ lệ chi phí bán hàng/doanh thu và chi phí quản lý doanh nghiệp/doanh thu giảm lần lượt từ 5,14% (2025) và 0,84% (2025) xuống mức 4,20% (2031F) và 0,76% (2031F).

D. RỦI RO ĐẦU TƯ

I. Rủi ro xung đột Mỹ - Iran kéo dài có thể làm trầm trọng tình trạng thiếu hụt chip nhớ [\(Quay lại\)](#)

Chúng tôi cho rằng xung đột Mỹ - Iran có thể làm đứt gãy chuỗi cung ứng của một số nguyên liệu quan trọng để sản xuất chip nhớ như Helium và Bromine. Đối với Helium, các cuộc tấn công bằng thiết bị bay không người lái của Iran trong 02/03/2026 đã đánh trực tiếp vào hạ tầng của nhà máy phức hợp năng lượng Ras Laffan (thuộc điều hành của tập đoàn nhà nước QatarEnergy) khiến toàn bộ quy trình sản xuất LNG và ba nhà máy tách Helium phải đóng cửa vô thời hạn. Hiện Qatar là quốc gia nắm giữ năng lực sản xuất Helium lớn thứ hai thế giới, chiếm 30-40% tổng khối lượng Helium thế giới và hậu quả của vụ việc trên khiến QatarEnergy phải giải phóng nghĩa vụ cung cấp cho các khách hàng quốc tế theo điều khoản bất khả kháng. Kể cả khi hệ thống đường ống và thiết bị tinh chế tại Qatar được sửa chữa nhanh chóng, việc phong tỏa hoàn toàn eo biển Hormuz khiến cho việc vận chuyển bồn chứa khí Helium hóa lỏng khó có thể đến với các trung tâm đúc chip tại Đông Á. Đối với Bromine, Israel và Jordan chiếm ~66% năng lực sản xuất của thế giới. Mặc dù hệ thống khai thác Bromine của Israel không bị ảnh hưởng trực tiếp như Ras Laffan, sự gián đoạn mạng lưới logistics đang khiến việc vận chuyển Bromine bị đình trệ.

Hàn Quốc (chiếm 60,5% năng lực sản xuất chip thế giới) hiện phụ thuộc ~97,5% vào nguồn cung Bromine từ Israel và 64,7% nguồn cung Helium từ Qatar. Mặc dù các nhà sản xuất chip nhớ lớn ở Hàn Quốc như SK Hynix và Samsung đã lường trước rủi ro và duy trì kho dự trữ Helium và Bromine trong khoảng 6 tháng sản xuất. Do đó, chúng tôi đánh giá trong trường hợp xung đột Mỹ - Iran kéo dài hơn 6 tháng, tình hình thiếu hụt chip nhớ sẽ trở nên trầm trọng hơn khiến giá bán các sản phẩm máy tính xách tay và điện thoại tăng mạnh hơn dự báo của năm 2026.

II. Tiến độ triển khai mảng phân phối dầu nhờn [\(Quay lại\)](#)

Theo chia sẻ, DGW dự kiến sẽ bắt đầu phân phối dầu nhờn trong Q1/2026, hiện đang trong quá trình thương thảo với các kênh phân phối B2C (cửa hàng phân phối sẫm lốp, linh kiện, sửa xe) và B2B (nhà máy, xí nghiệp). DGW đánh giá ngành dầu nhờn tương đối tiềm năng bởi (1) thị trường phân mảnh và (2) quy mô thị trường lớn, ước tính tương đương với quy mô thị trường máy tính xách tay. DGW cho rằng chi phí đầu tư cho mảng này dự kiến rất thấp, gần như không đáng kể trong năm 2026 khi có thể tận dụng cơ sở vật chất hiện có và sẽ dự kiến bắt đầu đầu tư thêm kho bãi, xe tải, v.v. khi chiếm trên 10% thị phần ngành với chi phí không quá lớn. Tuy nhiên, chúng tôi chưa đưa mảng này của DGW vào dự phóng cho hạn chế về mặt thông tin.

E. ĐỊNH GIÁ & KHUYẾN NGHỊ

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** cổ phiếu DGW với mức giá mục tiêu **54.400 VNĐ/cổ phiếu**, cao hơn **34,0%** so với giá đóng cửa ngày 23/03/2026. Chúng tôi xác định giá mục tiêu bằng cách sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do vốn chủ sở hữu (FCFE) và phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do doanh nghiệp (FCFF). Giá mục tiêu của cổ phiếu DGW cao hơn 14,8% so với giá mục tiêu đã điều chỉnh của [Báo cáo cập nhật định giá DGW T01/2025](#) chủ yếu nhờ triển vọng mảng MTXT và MTB, thiết bị văn phòng và thiết bị gia dụng tích cực hơn.

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, phát hành và phân phối dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự chấp thuận của FPTTS. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin từ báo cáo này.

Tại thời điểm thực hiện báo cáo phân tích, FPTTS nắm giữ 0 cổ phiếu DGW, người phê duyệt và chuyên viên phân tích không nắm giữ cổ phiếu nào của doanh nghiệp này.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính	Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh	Chi nhánh Tp. Đà Nẵng
Số 52 Đường Lạc Long Quân, Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.	Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.	100 Quang Trung, Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.
ĐT: 19006446	ĐT: 19006446	ĐT: 19006446
Fax: (84.24) 3 773 9058	Fax: (84.28) 6 291 0607	Fax: (84.236) 3553 888